

Số: 311 /NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023
Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 17 Hội đồng
nhân dân tỉnh khóa XVII; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phiên chất vấn và trả lời chất vấn ngày 07 tháng 12 năm 2023, Kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII đã có 08 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đăng ký và đặt 14 câu hỏi chất vấn, tái chất vấn tập trung vào các vấn đề, lĩnh vực đang được cử tri và Nhân dân hết sức quan tâm, đó là: Tình trạng nợ đọng, trốn đóng, chậm đóng Bảo hiểm xã hội từ năm 2020 đến ngày 30/6/2023; việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc miền núi giai đoạn 2021-2025; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm; nguyên nhân chủ quan dẫn đến việc chậm tiến độ của một số dự án; công tác quản lý Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác các công trình thủy lợi; phân tích hiệu quả kinh tế đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ các đề tài được áp dụng vào thực tiễn của tỉnh; quy hoạch hệ thống trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy trong bối cảnh tỉnh vẫn tiếp tục tinh giản biên chế; sự bất hợp lý giữa kết quả khảo sát đầu năm với kết quả đánh giá xếp loại cuối năm; thực trạng và giải pháp được nêu tại Đề án “Tăng cường nguồn lực phát triển giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, giai đoạn 2023-2030”;

giải pháp quản lý, khai thác đối với các di tích lịch sử văn hóa, cơ sở tín ngưỡng; việc nâng mức bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện các dự án đối với những khu vực giáp ranh; trách nhiệm của các đoàn thanh tra, kiểm tra việc gây ô nhiễm môi trường của các mỏ khai thác đá, nỏ mìn tại huyện Lương Sơn.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã nghe 09 Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*lãnh đạo các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và công nghệ, Ban Dân tộc, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và xã hội; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Y tế*) trực tiếp trả lời, giải trình những nội dung được đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chất vấn; ý kiến giải trình, bổ sung, làm rõ của lãnh đạo các Sở: Công Thương, Bảo hiểm Xã hội, Ban quản lý Dự án các Công trình Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Trên cơ sở nội dung chất vấn của đại biểu, trả lời chất vấn, giải trình trực tiếp của Giám đốc các Sở, ngành liên quan. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung trả lời chất vấn và đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đã thể hiện tinh thần cầu thị, trách nhiệm cao, căn cứ thẩm quyền, trách nhiệm của ngành mình, đơn vị mình đã bám sát nội dung chất vấn, trả lời chất vấn để trả lời, giải trình đầy đủ, làm rõ những vấn đề được đại biểu và cử tri quan tâm; thẳng thắn nhận trách nhiệm và cam kết tổ chức thực hiện trong thời gian tới. Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã thể hiện tâm huyết, tinh thần làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, tích cực tranh luận, nhằm làm rõ thực trạng và những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân các vấn đề đại biểu, cử tri và Nhân dân quan tâm nhưng chưa được đánh giá một cách cụ thể, thỏa đáng, từ đó xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương để xem xét, giải quyết, khắc phục, kịp thời. Phiên chất vấn đã thu hút sự quan tâm theo dõi, giám sát trực tiếp của đông đảo cử tri và Nhân dân trong toàn tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn, trong đó, tập trung chủ yếu vào những lĩnh vực sau đây:

1. Về lĩnh vực Giáo dục và đào tạo

1.1. Tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đưa ra những giải pháp phù hợp nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, hỗ trợ học sinh từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

1.2. Sớm triển khai thực hiện Đề án tăng cường nguồn lực phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2023-2030; quan tâm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang

thiết bị dạy học cho nhà trường; bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực tiễn; đề xuất cơ chế, chính sách thu hút giáo viên có trình độ về công tác tại vùng sâu, vùng xa; có kế hoạch xây dựng, mở rộng các trường Trung học phổ thông tại các huyện, thành phố, đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

1.3. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn căn cứ vào nhu cầu thực tế về giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở của địa phương để giao chỉ tiêu đào tạo; đưa ra định hướng phát triển của ngành giáo dục đào tạo, đảm bảo khoa học, đúng lộ trình để từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên; có lộ trình đào tạo những đội ngũ giáo viên từng bước đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông.

2. Về lĩnh vực văn hóa, thể dục và thể thao

Chỉ đạo Sở Văn hóa, thể thao và du lịch phối hợp với các ngành sớm triển khai, xử lý dứt điểm việc kêu gọi xã hội hóa xây dựng khu di tích Bia Lê Lợi, đáp ứng đủ điều kiện để tổ chức Lễ hội Đền Bờ thu hút khách du lịch, từng bước thu hồi trả lại nguồn kinh phí đã đầu tư.

3. Về lĩnh vực lao động thương binh và xã hội

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác thu, nộp Bảo hiểm xã hội; rà soát, phân loại từng đối tượng, từng trường hợp chậm đóng để đưa ra những chính sách phù hợp; đối với những trường hợp bất khả kháng, gặp khó khăn tạm thời cần có chính sách hỗ trợ; đối với trường hợp cố tình trốn tránh, chây ì cần xử phạt nghiêm minh. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo hiểm xã hội cho người lao động về quyền và nghĩa vụ của người lao động khi tham gia bảo hiểm xã hội.

4. Về lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường

4.1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thanh tra, kiểm tra và yêu cầu các mỏ khai thác vận hành phải theo đúng thiết kế khi được phê duyệt, đầu tư và vận hành có hiệu quả các công trình bảo vệ môi trường, lắp đặt các dàn phun sương tại các vị trí phát sinh nhiều bụi, khí thải, nhằm đảm bảo môi trường theo cam kết.

4.2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, đề xuất phương án kịp thời di dời và bố trí các khu tái định cư đối với các hộ dân nằm trong bán kính bị ảnh hưởng.

4.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định trong khai thác khoáng sản tại các mỏ đá; xử lý nghiêm những vi phạm quy định về khai thác khoáng sản; tạm dừng hoặc thu hồi giấy phép khai thác đối với những mỏ còn nợ

động thuế phí, khai thác sai thiết kế gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, có nguy cơ cao về mất an toàn lao động; dừng cấp phép mới các mỏ khoáng sản khai thác đá, lộ trình đến năm 2030 dừng hoạt động khai thác đối với khu vực khai thác đá nằm trong khu vực phát triển đô thị.

4.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các Sở, ban, ngành với chính quyền địa phương giám sát việc sử dụng mỏ trong khai thác đá và đề xuất xử lý nghiêm, tạm dừng hoặc thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản các mỏ có vi phạm.

5. Về lĩnh vực khoa học và công nghệ

5.1. Tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có trọng tâm, trọng điểm, bám sát những vấn đề cần thiết, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

5.2. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công nghệ sinh học, cải tạo giống, nuôi cấy mô trong sản xuất nông nghiệp, hình thành vùng chuyên canh ứng dụng công nghệ cao về sản phẩm nông sản, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hướng tập trung; ứng dụng có hiệu quả các loại hình công nghệ chế biến, công nghệ sau thu hoạch.

5.3. Tập trung xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm, hàng hóa của tỉnh; tiếp tục xây dựng Chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể.... Lãnh đạo thực hiện việc xây dựng Chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nước khoáng của huyện Kim Bôi.

6. Về lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn

6.1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát hiệu quả hoạt động của các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình hồ, đập để đưa vào khai thác sử dụng phục vụ sản xuất của Nhân dân.

6.2. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá năng lực của các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định tại Điều 8, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi. Tiếp tục triển khai lập Quy trình vận hành công trình thủy lợi theo Điều 24, Luật Thủy lợi đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý, vận hành công trình thủy lợi và phục vụ tốt nhu cầu sản xuất của Nhân dân.

6.3. Tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước, đảm bảo an toàn các công trình thủy lợi, hạn chế tình trạng xâm phạm hành lang bảo vệ công trình, hạn chế tình trạng công trình bị hư hỏng, có nguy cơ bị lấn chiếm diện tích lòng hồ.

7. Về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, điều chỉnh nội dung chi đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn được phân bổ; mức hỗ trợ, định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo quy định hiện hành.

8. Về việc thực hiện một số Dự án đầu tư công

8.1. Quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình đẩy nhanh tiến độ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 08 hộ gia đình tại phường Dân Chủ do cấp chưa đúng so với Bản đồ địa chính phục vụ dồn điền đổi thửa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp năm 2024, để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng của dự án đường nối từ đường Trần Hưng Đạo đến phường Dân chủ kết nối với Quốc lộ 6. Đồng thời, chỉ đạo Nhà đầu tư Cụm công nghiệp Chăm Mát - Dân Chủ đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục cấp phép thi công, cấp phép khai thác đất. Quan tâm bố trí vốn cho dự án, phân đấu hoàn thành dự án vào cuối năm 2025 theo đúng tiến độ đã đăng ký.

8.2. Xem xét trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Cải tạo nâng cấp đường tỉnh 436 (đoạn Km0+00-Km7+00) từ năm 2020 đến năm 2025 do chưa có nguồn vật liệu đất đắp và chưa bố trí được nguồn vốn giải ngân cho các khối lượng hoàn thành.

8.3. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn kịp thời tổ chức lựa chọn đơn vị thi công, tập trung bố trí nguồn vốn đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện, để triển khai thi công Dự án cấp bách đê ngăn lũ chống ngập úng Pheo - Chẹ hạ du sông Đà, huyện Kỳ Sơn (nay là thành phố Hòa Bình); phối hợp chặt chẽ, đôn đốc Chủ đầu tư dự án tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch, tiến độ đề ra. Trước mắt, để đảm bảo an toàn, thuận tiện đi lại cho Nhân dân, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn khẩn trương khắc phục các điểm có nguy cơ sạt lở, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông, ảnh hưởng đến cuộc sống của Nhân dân.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện kết luận về chất vấn tại Kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII và tại cuộc họp định kỳ hằng tháng (khi có yêu cầu) của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- LĐ và CV các PCM thuộc VP;
- Lưu: VT, CTHĐND (V).

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình

